

Số: 268 /TB-GDDT

Quận 1, ngày 11 tháng 3 năm 2024

## THÔNG BÁO KẾT QUẢ

### Hội thi, triển lãm "Đồ dùng dạy học dành cho giáo dục đặc biệt" Năm học 2023 - 2024

Căn cứ Kế hoạch số 1470/KH-GDDT ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 về Kế hoạch Hội thi, triển lãm "Đồ dùng dạy học dành cho giáo dục đặc biệt" năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-GDDT ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Ban Chỉ đạo Hội thi, triển lãm "Đồ dùng dạy học dành cho giáo dục đặc biệt" năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Quyết định số 1620/QĐ-GDDT ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Hội đồng chấm thi Hội thi, triển lãm "Đồ dùng dạy học dành cho giáo dục đặc biệt" năm học 2023 - 2024;

Căn cứ vào kết quả chấm thi của Hội đồng chấm thi, Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo kết quả Hội thi, triển lãm "Đồ dùng dạy học dành cho giáo dục đặc biệt" năm học 2023 - 2024. (Đính kèm danh sách kết quả chấm thi)

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị hiệu trưởng các trường thông báo để giáo viên dự thi được biết./. 

#### Nơi nhận:

- Các trường MN, TH, THCS, CBTL;
- Lưu: VT, Thanh Trang.

TRƯỞNG PHÒNG



Võ Cao Long

KẾT QUẢ

Hội thi, triển lãm đồ dùng dạy học dành cho giáo dục đặc biệt

Năm học 2023-2024

| STT     | ĐƠN VỊ      | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                                                                                  | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI                                                                                         | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|---------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------|---------|
| MẦM NON |             |                                                                                                      |                                                                                                             |             |             |         |
| 1       | MN 20/10    | Tập thể giáo viên khối Chồi và Lá                                                                    | Ngôi nhà bí ẩn                                                                                              | 7,0         | 7,25        | 7,13    |
| 2       | MN 20/10    | Tập thể giáo viên khối Nhà trẻ và Mầm                                                                | Ngôi nhà kỹ năng                                                                                            | 8,5         | 8,75        | 8,63    |
| 3       | MN 30-4     | Nguyễn Thị Tuyết Trinh<br>Huỳnh Đăng Thanh Xuân<br>Nguyễn Ngọc Lan                                   | Bộ đồ chơi cải thiện vận động và trí tuệ cho trẻ                                                            | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 4       | MN 30-4     | Nguyễn Thị Tuyết Trinh<br>Huỳnh Đăng Thanh Xuân<br>Nguyễn Ngọc Lan                                   | Hộp kể chuyện cho bé                                                                                        | 8,25        | 8,0         | 8,13    |
| 5       | MN Bé Ngoan | Nhóm giáo viên khối Nhà Trẻ-Mầm:<br>Nguyễn Thị Thùy Tiên<br>Đăng Thị Thu Hằng                        | Thăm đa năng dành cho trẻ chậm phát triển vận động và ngôn ngữ.                                             | 7,5         | 7,25        | 7,38    |
| 6       | MN Bé Ngoan | Nhóm giáo viên khối Mầm:<br>Lê Thị Ngọc Hân<br>Trần Thị Ngọc Hiếu                                    | Thăm vận động. Giúp phát triển vận động có chủ đích, giảm tăng động và kết hợp phát triển nhận thức cho trẻ | 8,75        | 8,75        | 8,75    |
| 7       | MN Bé Ngoan | Nhóm giáo viên khối Chồi:<br>Nguyễn Hoàng Thụy Uyên Như<br>Huỳnh Thị Hoàng Yến<br>Dương Thị Ngọc Yến | Bộ học liệu hỗ trợ giao tiếp cho trẻ rối loạn ngôn ngữ.                                                     | 7,0         | 7,25        | 7,13    |

| STT | ĐƠN VỊ       | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                                                                                                                                                            | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI                                                                        | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|-----|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------|---------|
| 8   | MN Bé Ngoan  | Nhóm giáo viên khối Lá:<br>Đỗ Hoàng Phương Thảo<br>Phan Thị Thu Nguyệt<br>Nguyễn Thị Lan<br>Võ Thị Tuyết Phương                                                                | Bộ đồ chơi "Thám tử nhí" dành cho trẻ chậm phát triển nhận thức                            | 8,25        | 8,25        | 8,25    |
| 9   | MN Bến Thành | Nhóm 1:<br>Bùi Thị Ngọc Như<br>Nguyễn Thị Thanh Trúc<br>Hà Thị Xuân.                                                                                                           | Thả bóng vào ống theo màu                                                                  | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 10  | MN Bến Thành | Nhóm 2:<br>Nguyễn Ngọc Dung<br>Nguyễn Ngọc Thu Hương<br>Nguyễn Thị Thanh Vân<br>Ngô Kim Hiền<br>Nguyễn Thị Hồng Bích.                                                          | Thả hình                                                                                   | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 11  | MN Bến Thành | Nhóm 3:<br>Trần Phi Giao<br>Nguyễn Thị Ngọc Thiết<br>Nguyễn Thị Tuyết Hương<br>Nguyễn Thị Anh Đào                                                                              | Bộ đồ dùng dạy học - đồ chơi phát triển nhận thức, phát triển vận động tinh "Dây-lắp hình" | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 12  | MN Bến Thành | Nhóm 4:<br>Ông Thụy Thảo Nguyên<br>Đoàn Thùy Trang<br>Phạm Thị Minh Anh<br>Nguyễn Thị Hồng Loan<br>Nguyễn Thị Ngọc<br>Phan Thị Huyền<br>Nguyễn Thu Cúc<br>Nguyễn Thị Ngọc Ngân | Bàn cờ trí tuệ                                                                             | 7,0         | 7,25        | 7,13    |



| STT | ĐƠN VỊ       | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                                                                                                                     | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|-----|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|-------------|---------|
| 13  | MN Bến Thành | Nhóm 5:<br>Nguyễn Thị Thu<br>Võ Thị Ngọc Phượng<br>Phạm Đăng Huyền Trang<br>Phan Lê Thảo<br>Võ Thị Trúc Phương<br>Lê Thị Phương Thảo    | Bảng đa năng        | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 14  | MN Bến Thành | Nhóm 6:<br>Lâm Thúy Hằng<br>Trần Thái Diễm Tiên<br>Nguyễn Thị Thúy An<br>Lê Thị Hồng Nhung<br>Nguyễn Thị Thắm Phương<br>Trương Thị Hiền | Tàu bay vũ trụ      | 8,0         | 8,25        | 8,13    |
| 15  | MN Cô Giang  | Nhóm 1:<br>Nguyễn Thị Bích Phụng<br>Phạm Thị Thu Cúc                                                                                    | Chiếc hộp bí ẩn     | 7,0         | 7,25        | 7,13    |
| 16  | MN Cô Giang  | Nhóm 2:<br>Trần Thị Tuyết Mai<br>Trần Thị Mỹ Dung                                                                                       | Chiếc xe thần kỳ    | 8,5         | 8,75        | 8,63    |
| 17  | MN Cô Giang  | Nhóm 3:<br>Cao Nguyễn Thùy Trang<br>Ngô Ngọc Thảo Trang                                                                                 | Ống nước vui nhộn   | 6,75        | 6,75        | 6,75    |
| 18  | MN Cô Giang  | Nhóm 4:<br>Trần Thị Hồng Nga<br>Ngô Ngọc Trân                                                                                           | Ô hình kỳ diệu      | 6,75        | 7,0         | 6,88    |
| 19  | MN Hoa Lan   | Huỳnh Thị Ngọc Trâm<br>Nguyễn Thị Mỹ Loan<br>Hồ Thị Thanh Thuận                                                                         | Chiếc vali đa năng  | 7,5         | 7,5         | 7,5     |

| STT | ĐƠN VỊ          | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                                                                                           | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI                                     | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|-----|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-------------|-------------|---------|
| 20  | MN Hoa Lư       | Nhóm 1: Nguyễn Thị Thanh Lan<br>Phạm Nguyễn Ngọc Thùy<br>Lê Thị Thanh Vy                                      | Bộ đồ chơi đa năng                                      | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 21  | MN Hoa Lư       | Nhóm 2: Nguyễn Thị Thanh Yên                                                                                  | Bộ đồ chơi phát triển tư duy cho trẻ 25 – 36 tháng tuổi | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 22  | MN Hoa Lư       | Nhóm 3: Ngô Thị Kim Thanh<br>Nguyễn Thị Quỳnh Mai                                                             | Bộ đồ chơi hoạt động ngoài trời                         | 8,25        | 8,0         | 8,13    |
| 23  | MN Hoa Quỳnh    | Tập thể giáo viên trường                                                                                      | Bộ đồ chơi Ai nhanh nhất                                | 6,75        | 7,0         | 6,88    |
| 24  | MN Hoa Quỳnh    | Tập thể giáo viên trường                                                                                      | Vòng tròn thông minh                                    | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 25  | MN Hoa Quỳnh    | Tập thể giáo viên trường                                                                                      | Bộ lắp ghép hình                                        | 7,5         | 7,5         | 7,5     |
| 26  | MN Lê Thị Riêng | Nhóm 1:<br>1. Lê Thị Minh<br>2. Phạm Thị Ngọc Thi<br>3. Võ Thị Bích Duy                                       | Bộ đồ chơi “Xấu ống”                                    | 7,25        | 7,0         | 7,13    |
| 27  | MN Lê Thị Riêng | Nhóm 2:<br>1. Ngô Thị Cúc<br>2. Trần Thị Tuyết<br>3. Lê Thị Thúy Loan<br>4. Trần Nguyễn Lan Vi                | Bộ đồ chơi “Hình khối kì diệu”                          | 7,5         | 7,5         | 7,5     |
| 28  | MN Lê Thị Riêng | Nhóm 3:<br>1. Nguyễn Thị Nguyệt Phương<br>2. Nguyễn Hoàng Lan<br>3. Nguyễn Thị Tố Oanh<br>4. Đỗ Thị Xuân Thủy | Bộ đồ chơi “Xếp hình theo mẫu”                          | 7,0         | 7,25        | 7,13    |
| 29  | MN Lê Thị Riêng | Nhóm 4:<br>1. Nguyễn Thị Kim Anh<br>2. Huỳnh Thị Hoàng Anh<br>3. Nguyễn Đỗ Quỳnh Anh<br>4. Nguyễn Thị Lan Anh | Bộ đồ chơi “Các thẻ hình ngộ nghĩnh”                    | 6,75        | 7,0         | 6,88    |

| STT | ĐƠN VỊ              | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                                                                                                                                                                   | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|-----|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|-------------|---------|
| 30  | MN Nguyễn Cư Trinh  | Tập thể giáo viên trường                                                                                                                                                              | Tấm thảm thông minh | 7,5         | 7,5         | 7,50    |
| 31  | MN Nguyễn Cư Trinh  | Tập thể giáo viên trường                                                                                                                                                              | Mô hình kể chuyện   | 7,0         | 7,25        | 7,13    |
| 32  | MN Nguyễn Thái Bình | Nhóm 1: Nhóm giáo viên khối Lá<br>Phan Nguyễn Ngọc Vân<br>Hoàng Yến Phương<br>Cao Thị Kim Thoa<br>Võ Thị Hải Đường<br>Trần Thị Huỳnh Thy<br>Hà Thị Phương Trâm<br>Hồ Hoàng Thanh Thủy | Bảng đa năng        | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 33  | MN Nguyễn Thái Bình | Nhóm 2: Nhóm giáo viên Nhà Trẻ<br>Lương Nguyễn Mỹ Hạnh<br>Phạm Thị Nhị<br>Lê Thị Hồng Ngọc<br>Nguyễn Thị Thanh Thủy<br>Tống Ngọc Thùy An<br>Huỳnh Thị Mộng Thu                        | Bé vui với màu      | 7,5         | 7,5         | 7,5     |
| 34  | MN Phạm Ngũ Lão     | Nhóm 1:<br>- Nguyễn Thị Thúy Hương<br>- Văn Thị Sen                                                                                                                                   | Cái bảng kì diệu    | 7,75        | 7,75        | 7,75    |
| 35  | MN Phạm Ngũ Lão     | Nhóm 2:<br>- Bùi Thị Hải<br>- Võ Thị Quốc Sử                                                                                                                                          | Xếp cộc             | 7,0         | 7,0         | 7,0     |

| STT | ĐƠN VỊ          | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                                                                                                                         | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI               | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|-----|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------------|-------------|---------|
| 36  | MN Phạm Ngũ Lão | Nhóm 3:<br>Lê Thị Lệ Thủy<br>Phan Kim Hương<br>Lê Thị Hồng<br>Nguyễn Thị Thanh<br>Vũ Thủy Mỹ Phương                                         | Chiếc hộp đa năng                 | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 37  | MN Tân Định     | 1. Tập thể Khối Lá                                                                                                                          | Bộ đồ chơi “Cờ Nhanh tay lẹ mắt”  | 7,5         | 7,25        | 7,38    |
| 38  | MN Tân Định     | 2. Tập thể Khối Lá                                                                                                                          | Bé khéo tay                       | 7,5         | 7,5         | 7,5     |
| 39  | MN Tân Định     | 3. Phòng Thị Nhung                                                                                                                          | Bộ đồ chơi “Tìm đúng nhà”         | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 40  | MN Tân Định     | 4. Võ Thị Hiếu Thảo                                                                                                                         | Bộ đồ chơi “Xếp hình theo mẫu”    | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 41  | MN Tân Định     | 5. Tập thể khối Mầm                                                                                                                         | Bộ đồ chơi “Chăm sóc răng miệng”  | 6,75        | 6,75        | 6,75    |
| 42  | MN Tuổi Hồng    | Nhóm giáo viên:<br>1. Nguyễn Hồng Ngọc<br>2. Trần Thị Mai Trang<br>3. Nguyễn Thị Ngọc Phi<br>4. Dương Thị Bích Hằng<br>5. Nguyễn Thanh Bình | Bộ đồ chơi “Chiếc túi cảm giác” . | 7,75        | 7,75        | 7,75    |
| 43  | MN Tuổi Hồng    | Nhóm giáo viên:<br>1. Nguyễn Hồng Ngọc<br>2. Trần Thị Mai Trang<br>3. Nguyễn Thị Ngọc Phi<br>4. Dương Thị Bích Hằng<br>5. Nguyễn Thanh Bình | Bộ đồ chơi “Chiếc gối hữu ích”    | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 44  | MN Tuổi Thơ     | Tập thể khối Nhà trẻ                                                                                                                        | Thi xem ai tài                    | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 45  | MN Tuổi Thơ     | Tập thể khối Mầm                                                                                                                            | Bảng đồ chơi đa năng              | 7,75        | 7,75        | 7,75    |
| 46  | MN Tuổi Thơ     | Bùi Thị Hải Yến<br>Trần Thị Duy Thoa                                                                                                        | Ngôi nhà của bé                   | 7,0         | 7,0         | 7,0     |

| STT | ĐƠN VỊ                            | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                                                                                    | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI                                                                                      | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|-----|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------|---------|
| 47  | MN Tuổi Thơ                       | Nguyễn Huỳnh Đoan Ngoan                                                                                | Tim hình nắp chai đúng theo mẫu                                                                          | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 48  | MN Tuổi Thơ                       | Tập thể khối Lá                                                                                        | Hộp đa năng                                                                                              | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 49  | Giáo dục chuyên biệt<br>Tương Lai | Lương Quỳnh Hoa<br>Lương Thị Thu Hà<br>Phạm Thị Hải Dương<br>Đoàn Thị Kim Liễu<br>Nguyễn Thị Thúy Ngọc | Bộ đồ dùng dạy học - Đồ chơi phát triển nhận thức, phát triển vận động tinh dành cho học sinh khuyết tật | 9,0         | 9,5         | 9,25    |
| 50  | Giáo dục chuyên biệt<br>Tương Lai | Lương Quỳnh Hoa<br>Lương Thị Thu Hà<br>Phạm Thị Hải Dương<br>Đoàn Thị Kim Liễu<br>Nguyễn Thị Thúy Ngọc | Bộ đồ dùng phát triển vận động tinh cho học sinh khuyết tật                                              | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 51  | Giáo dục chuyên biệt<br>Tương Lai | Lương Quỳnh Hoa<br>Lương Thị Thu Hà<br>Phạm Thị Hải Dương<br>Đoàn Thị Kim Liễu<br>Nguyễn Thị Thúy Ngọc | Chiếc áo đa năng                                                                                         | 7,0         | 7,25        | 7,13    |

### TIÊU HỌC

|   |                                   |                                                           |                                                                                  |      |      |      |
|---|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------|------|------|
| 1 | Giáo dục chuyên biệt<br>Tương Lai | Nguyễn Thị Bích Hồng<br>Nguyễn Phan Thanh Liễu            | Bộ đồ dùng dạy học đa năng "Hộp ánh sáng"                                        | 9,0  | 9,0  | 9,0  |
| 2 | Giáo dục chuyên biệt<br>Tương Lai | Nguyễn Thị Thanh<br>Trần Thị Phương Nam                   | Bộ đồ dùng dạy học - Đồ chơi môn Toán và Tiếng Việt dành cho học sinh khuyết tật | 7,75 | 7,75 | 7,75 |
| 3 | TH Chương Dương                   | Nguyễn Thị Ngọc Hoa<br>Lê Ngọc Thảo<br>Trần Thị Thúy Diễm | Xe yêu thương                                                                    | 8,0  | 8,0  | 8,0  |

| STT | ĐƠN VỊ             | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                                                                                   | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI                                 | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|-----|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|---------|
| 4   | TH Chương Dương    | Nguyễn Thụy Minh Trường<br>Nguyễn Thị Thu Thảo<br>Nguyễn Thanh Thảo                                   | Vui cùng Toán học                                   | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 5   | TH Chương Dương    | Nguyễn Thụy Minh Trường<br>Nguyễn Thị Thu Thảo<br>Nguyễn Thanh Thảo                                   | Khám phá bầu trời                                   | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 6   | TH Đình Tiên Hoàng | Phạm Hoàng Uyên                                                                                       | Trái tim sẻ chia                                    | 7,5         | 7,5         | 7,5     |
| 7   | TH Đình Tiên Hoàng | Phan Ngọc Mỹ Phương                                                                                   | Thế giới diệu kì                                    | 7,5         | 7,5         | 7,5     |
| 8   | TH Đình Tiên Hoàng | Nguyễn Hồng Phương                                                                                    | Vui học Toán                                        | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 9   | TH Đình Tiên Hoàng | Cao Thị Mỹ Ngọc                                                                                       | Bông hoa Tiếng Việt                                 | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 10  | TH Đình Tiên Hoàng | Phan Thị Cẩm Tú                                                                                       | Domino đa sắc                                       | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 11  | TH Đình Tiên Hoàng | Bùi Thị Hằng Nga                                                                                      | Vườn của Thỏ                                        | 5,5         | 5,5         | 5,5     |
| 12  | TH Đình Tiên Hoàng | Nguyễn Đăng Kim Ngọc                                                                                  | Những con số di động                                | 5,0         | 5,0         | 5,0     |
| 13  | TH Đuốc Sóng       | Đỗ Thị Kim Phụng                                                                                      | Học nốt nhạc bằng màu sắc và kí hiệu bàn tay        | 7,75        | 7,75        | 7,75    |
| 14  | TH Đuốc Sóng       | Từ Thị Thu Hoà                                                                                        | Chiếc ti vi kì diệu                                 | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 15  | TH Đuốc Sóng       | Hoàng Bảo Ngọc                                                                                        | Happy with school things - Vui cùng đồ dùng học tập | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 16  | TH Đuốc Sóng       | Võ Thị Huỳnh Kim Anh                                                                                  | Trượt bóng                                          | 6,0         | 6,0         | 6,0     |
| 17  | TH Đuốc Sóng       | Nguyễn Thị Tuyết Trinh                                                                                | Chữ số vui nhộn                                     | 6,0         | 6,0         | 6,0     |
| 18  | TH Đuốc Sóng       | Huỳnh Đức                                                                                             | Ngôi nhà thân yêu                                   | 5,0         | 5,0         | 5,0     |
| 19  | TH Hòa Bình        | 1. Huỳnh Thị Thảo<br>2. Điền Thảo Chân<br>3. Phan Thị Hà<br>4. Đào Nguyễn Ái Thi<br>5. Hoàng Thị Hồng | Sa bàn giao thông                                   | 7,75        | 8,0         | 7,88    |

| STT | ĐƠN VỊ       | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                                                                                                                              | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI                                      | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|-----|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------|-------------|---------|
| 20  | TH Hòa Bình  | Đinh Thị Ngọc Phương<br>Nguyễn Thị Cẩm Quyên<br>Đỗ Lê Khanh<br>Nguyễn Thị Giang<br>Võ Thị Oanh Kiều<br>Đỗ Toàn Khoa<br>Lê Thị Út                 | Công viên vui mà học                                     | 7,75        | 7,75        | 7,75    |
| 21  | TH Hòa Bình  | Nguyễn Thị Hương                                                                                                                                 | Bàn tay kì diệu<br>Bé vui học Toán<br>Thiên nhiên kì thú | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 22  | TH Hòa Bình  | Trần Thị Tố Hương<br>Huỳnh Nguyễn Yến Nhi<br>Trương Thị Hạnh<br>Phạm Phương Thi<br>Nguyễn Thị Sang<br>Tăng Nguyễn Hùng Sơn<br>Đoàn Vũ Thùy Dương | Quầy kem di động                                         | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 23  | TH Kết Đoàn  | Tập thể giáo viên khối 1                                                                                                                         | Cột đèn tín hiệu giao thông                              | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 24  | TH Kết Đoàn  | Nguyễn Thị Thanh Phương<br>Tăng Thị Kim Ngân<br>Trương Quỳnh Châu<br>Mai Thị Diệu Linh                                                           | Mô hình dạy học số liên trước và sau<br>trong phạm vi 10 | 6,5         | 6,0         | 6,25    |
| 25  | TH Kết Đoàn  | Tập thể giáo viên khối 3                                                                                                                         | Mô hình vòng xoay phép nhân                              | 5,5         | 6,0         | 5,75    |
| 26  | TH Khai Minh | Tập thể giáo viên Khối 3                                                                                                                         | Bộ khung kẻ chuyên                                       | 8,75        | 8,75        | 8,75    |
| 27  | TH Khai Minh | Nguyễn Thị Ngọc Nhi                                                                                                                              | Bảng thông minh                                          | 7,5         | 7,5         | 7,5     |
| 28  | TH Khai Minh | Nguyễn Thị Thu Hà<br>Trần Thị Thùy Trang                                                                                                         | Chiếc hộp thần kì                                        | 7,5         | 7,5         | 7,5     |

| STT | ĐƠN VỊ            | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                     | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI                                 | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|-----|-------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|---------|
| 29  | TH Khai Minh      | Trương Thị Minh Châu<br>Trần Quốc Thuận | Trò chơi câu cá                                     | 7,5         | 7,5         | 7,5     |
| 30  | TH Khai Minh      | Tập thể giáo viên khối 1                | Ngôi nhà của em                                     | 7,5         | 7,5         | 7,5     |
| 31  | TH Khai Minh      | Lương Xương Giang                       | Mô hình<br>“Em vui học An toàn giao thông”          | 6,5         | 6,5         | 6,5     |
| 32  | TH Khai Minh      | Trần Thị Việt Hương                     | Cùng em học Toán                                    | 6,5         | 6,5         | 6,5     |
| 33  | TH Khai Minh      | Nguyễn Thị Thủy Quỳnh                   | Bảng “Em vui học Toán”                              | 6,5         | 6,5         | 6,5     |
| 34  | TH Khai Minh      | Lưu Nguyễn Huệ Phương                   | Chuyến xe đoàn kết                                  | 6,5         | 6,5         | 6,5     |
| 35  | TH Lê Ngọc Hân    | Phạm Thị Hằng<br>Nguyễn Hữu Nhân        | Âm thanh điệu kỳ                                    | 7,5         | 7,5         | 7,5     |
| 36  | TH Lê Ngọc Hân    | Phạm Thị Hằng<br>Nguyễn Thị Thùy Trang  | Con rối kể chuyện                                   | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 37  | TH Lê Ngọc Hân    | Phạm Thị Hằng<br>Nguyễn Thanh Tuấn      | Hộp ảo thuật                                        | 5,0         | 5,0         | 5,0     |
| 38  | TH Lê Ngọc Hân    | Khối 1                                  | Cùng đi chợ                                         | 5,5         | 5,5         | 5,5     |
| 39  | TH Lê Ngọc Hân    | Khối 1                                  | Bé học âm vần                                       | 5,0         | 5,0         | 5,0     |
| 40  | TH Lê Ngọc Hân    | Khối 2                                  | Giỏ hoa đa năng                                     | 5,0         | 5,0         | 5,0     |
| 41  | TH Lê Ngọc Hân    | Khối 2                                  | Cây hoa tư duy                                      | 5,0         | 5,0         | 5,0     |
| 42  | TH Lương Thế Vinh | Phạm Phương Ly                          | Chiếc hộp đa sắc                                    | 8,5         | 8,5         | 8,5     |
| 43  | TH Lương Thế Vinh | Nguyễn Thị Kim Chi                      | Ngôi nhà toán học                                   | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 44  | TH Lương Thế Vinh | Nguyễn Thị Phi Thảo                     | Mô hình trang trại và thẻ FLASHCARD<br>về động vật. | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 45  | TH Lương Thế Vinh | Nguyễn Thành Kiên                       | Mảnh ghép điệu kỳ                                   | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 46  | TH Lương Thế Vinh | Nguyễn Trần Thùy Phương                 | Dạo chơi vườn hoa                                   | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 47  | TH Lương Thế Vinh | Nguyễn Trần Thùy Phương                 | Sắc màu lễ hội                                      | 7,0         | 7,0         | 7,0     |

| STT | ĐƠN VỊ               | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                                                                                            | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI                           | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|-----|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------|-------------|---------|
| 48  | TH Lương Thế Vinh    | Lâm Quế Phương<br>Nguyễn Thị Ngọc Trang                                                                        | Vòng xoay kì diệu                             | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 49  | TH Lương Thế Vinh    | Trần Thị Thủy Linh<br>Nguyễn Thị Kim Xuyên                                                                     | Bí ẩn Đại dương                               | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 50  | TH Lương Thế Vinh    | Trần Thị Thủy Linh<br>Nguyễn Thị Kim Xuyên                                                                     | Chuyến du hành qua màn ảnh nhỏ                | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 51  | TH Lương Thế Vinh    | Trần Thị Vi<br>Nguyễn Thị Thanh Trúc                                                                           | Cây táo diệu kỳ                               | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 52  | TH Lương Thế Vinh    | Trần Thị Phương Đào<br>Hà Thị Ánh Tuyết                                                                        | Chuột túi tìm mẹ                              | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 53  | TH Lương Thế Vinh    | Ngô Kim Khánh<br>Nguyễn Thị Mai Xuân<br>Nguyễn Thị Kim Chi<br>Cao Thị Thu Trang<br>Cao Hồ Ngọc                 | Mô hình đồng hồ                               | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 54  | TH Lương Thế Vinh    | Đoàn Thị Xuân Anh<br>Vũ thị Thu Hằng<br>Tôn Nữ Vân Phương<br>Lê Vĩnh Phúc<br>Trần Minh Quân<br>Phan Trọng Việt | Chiếc bảng thần kỳ và Ngôi trường thân yêu    | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 55  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Ngô Thụy Nam Phương<br>Đặng Bích Trâm                                                                          | Thảo nguyên tri thức                          | 8,5         | 8,5         | 8,5     |
| 56  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Nguyễn Thị Kim Yến                                                                                             | Sách điện tử chủ đề:<br>"Đọc vui - Vui học"   | 8,0         | 8,0         | 8,0     |
| 57  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Nguyễn Văn Đông                                                                                                | Bộ trò chơi mô hình giúp trẻ tiếp cận âm nhạc | 8,0         | 8,0         | 8,0     |
| 58  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Nguyễn Thị Hải Hà                                                                                              | Vòng xoay đa năng                             | 7,5         | 7,5         | 7,5     |

| STT | ĐƠN VỊ               | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                                          | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI                 | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|-----|----------------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------|-------------|---------|
| 59  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Nguyễn Thị Ngọc Thảo                                         | Sân khấu rối que                    | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 60  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Nguyễn Thị Ngọc Thảo<br>Nguyễn Thị Hoàng Thu                 | Trò chơi: “Câu cá đánh vắn”         | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 61  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Nguyễn Thị Thu Vân<br>Lê Xuân Mỹ Yên<br>Nguyễn Thị Lan Anh   | Vui học cùng nắp chai               | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 62  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Nguyễn Thị Thu Vân<br>Lê Xuân Mỹ Yên<br>Ngô Thị Thanh Phương | Đàn gà vui học                      | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 63  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Trần Mỹ Trang<br>Nguyễn Thị Kim Oanh<br>Lê Thị Hồng Phượng   | Ngôi nhà trẻ thơ                    | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 64  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Đặng Bích Trâm                                               | Chiếc hộp đa - zi - năng            | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 65  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Ngô Thụy Nam Phương                                          | Phiếu đọc ngộ nghĩnh                | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 66  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Tập thể khối 4                                               | Hoa ngũ sắc                         | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 67  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Nguyễn Thành Tín                                             | Bộ trò chơi Khám phá đại dương      | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 68  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Nguyễn Thị Kim Yên                                           | Bộ trò chơi Hành trình tri thức     | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 69  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Ngô Lê Cẩm Tú<br>Tạ Thị Mai<br>Nguyễn Thái Xuân Mai          | Mô hình Trung du và miền núi Bắc Bộ | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 70  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Ngô Lê Cẩm Tú<br>Nguyễn Thị Kim Yên<br>Trần Công Hoàn        | Mô hình Vòng tuần hoàn của nước     | 7,0         | 7,0         | 7,0     |

| STT | ĐƠN VỊ               | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                                                            | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI                                              | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|-----|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------|-------------|---------|
| 71  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Tạ Thị Mai                                                                     | Bộ trò chơi Câu cá                                               | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 72  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Tập thể khối 5                                                                 | Mô hình Giáo dục cảm xúc                                         | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 73  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Nguyễn Thị Hiếu Ân                                                             | Bộ thẻ học Toán bằng Tiếng Anh trong phạm vi 10                  | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 74  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Lê Thị Thu Hà                                                                  | Một số trò chơi vận dụng trong học từ và câu trong giờ Tiếng Anh | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 75  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Đinh Thị Mai Thy<br>Ngô Thị Thanh Phương                                       | Bộ học liệu rèn kĩ năng đọc, viết câu.                           | 6,0         | 6,0         | 6,0     |
| 76  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Tập thể khối 6                                                                 | Tổ ong đa năng<br>Rung chuông                                    | 6,0         | 6,0         | 6,0     |
| 77  | TH Nguyễn Bình Khiêm | Đỗ Thanh Thủy                                                                  | Bộ đồ dùng: Noise level chart                                    | 6,0         | 6,0         | 6,0     |
| 78  | TH Nguyễn Huệ        | Tạ Lê Nhật Vy<br>A Hưng Thiện<br>Trần Ngọc Thiện                               | Bộ thẻ hỗ trợ học sinh viết văn miêu tả                          | 8,5         | 8,5         | 8,5     |
| 79  | TH Nguyễn Huệ        | Trần Nguyễn Phương Linh<br>Phạm Thị Thùy Dương<br>Lê Diệu Hiền<br>Lê Anh Tuyền | Mô hình Toán liên hoàn lớp 1                                     | 7,75        | 7,75        | 7,75    |
| 80  | TH Nguyễn Huệ        | Trương Thị Ngọc Diệp<br>Trần Thị Tú Trinh                                      | Hộp chiếu phim xoay                                              | 7,75        | 7,5         | 7,63    |
| 81  | TH Nguyễn Huệ        | Lê Thanh Phương                                                                | Robot – Người bạn nhỏ                                            | 7,5         | 7,5         | 7,5     |
| 82  | TH Nguyễn Huệ        | Ngô Lan Anh                                                                    | Vòng xoay tri thức                                               | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 83  | TH Nguyễn Huệ        | Nguyễn Thị Ngọc Trinh                                                          | Phép cộng có tổng bằng 10                                        | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 84  | TH Nguyễn Huệ        | Phạm Thị Thùy Phương<br>Nguyễn Thị Ngọc Trinh                                  | Bảng đơn vị đo                                                   | 6,5         | 6,5         | 6,5     |

| STT | ĐƠN VỊ              | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                                                                                 | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI                      | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|-----|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------|-------------|---------|
| 85  | TH Nguyễn Huệ       | Phan Thị Hoàng Cúc                                                                                  | CÔNG VIÊN (THE PARK)                     | 6,5         | 6,5         | 6,5     |
| 86  | TH Nguyễn Huệ       | Huỳnh Lê Xuân Trang                                                                                 | Phép cộng có tổng bằng 10                | 6,5         | 6,0         | 6,25    |
| 87  | TH Nguyễn Huệ       | Phương Anh                                                                                          | Xúc sắc vui nhộn                         | 6,5         | 6,5         | 6,5     |
| 88  | TH Nguyễn Thái Bình | Tập thể giáo viên khối 5                                                                            | Chiếc ti – vi ảo thuật                   | 8,5         | 8,0         | 8,25    |
| 89  | TH Nguyễn Thái Bình | Nguyễn Thị Hồng Nga – 2/4                                                                           | Hộp số thú vị                            | 7,75        | 7,75        | 7,75    |
| 90  | TH Nguyễn Thái Bình | Nhóm giáo viên giáo dục thể chất<br>- Nguyễn Ngọc Thủy<br>- Nguyễn Hoàng Phương<br>- Lê Mộng Truyền | Trụ bật cao đa năng lí thú               | 7,75        | 7,5         | 7,63    |
| 91  | TH Nguyễn Thái Bình | Nguyễn Thị Thanh Tân                                                                                | Bộ tranh thông minh                      | 7,5         | 7,5         | 7,5     |
| 92  | TH Nguyễn Thái Bình | Tập thể giáo viên khối 3                                                                            | Đồng hồ hoa                              | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 93  | TH Nguyễn Thái Bình | Tập thể giáo viên khối 4                                                                            | Bé vui học Toán                          | 6,75        | 6,5         | 6,63    |
| 94  | TH Nguyễn Thái Bình | Tập thể giáo viên khối 1                                                                            | Vườn thú kì diệu                         | 6,5         | 6,5         | 6,5     |
| 95  | TH Nguyễn Thái Bình | Lê Thị Hà Thanh - GVAV                                                                              | Vòng vây sáng tạo                        | 6,5         | 6,5         | 6,5     |
| 96  | TH Nguyễn Thái Học  | Hứa Vũ Hoàng Linh<br>Trần Thị Diễm Trang                                                            | Mô hình nhận biết trang phục các dân tộc | 8,5         | 8,5         | 8,5     |
| 97  | TH Nguyễn Thái Học  | Lê Thị Hồng nương<br>Mai Thị Loan                                                                   | Superhero Domino                         | 8,0         | 8,0         | 8,0     |
| 98  | TH Nguyễn Thái Học  | Lương Ngọc Quỳnh                                                                                    | Sổ tay kì diệu                           | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 99  | TH Nguyễn Thái Học  | Lê Thị Thanh Liên                                                                                   | Bảng toán học thông minh                 | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 100 | TH Phan Văn Trị     | Lê Thị Kiều Nhi<br>Nguyễn Hồng Tuyết                                                                | Khu vườn biết cười                       | 8,5         | 8,5         | 8,5     |
| 101 | TH Phan Văn Trị     | Phan Huỳnh Lê                                                                                       | Busy board - Bảng bận rộn                | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 102 | TH Phan Văn Trị     | Phan Huỳnh Lê                                                                                       | Glory stage - Sân khấu hào quang         | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 103 | TH Phan Văn Trị     | Lê Thị Yến<br>Lê Thị Kiều Nhi                                                                       | Bảng nhân - chia                         | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 104 | TH Trần Hưng Đạo    | Nguyễn Thị Minh Trang                                                                               | Nông trại vui vẻ                         | 8,75        | 8,75        | 8,75    |

| STT | ĐƠN VỊ           | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                                              | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI  | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|-----|------------------|------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------|-------------|---------|
| 105 | TH Trần Hưng Đạo | Lê Minh Tùng<br>Lê Thị Huyền<br>Phạm Thị Kim Hiền                | Khu vườn tri thức    | 8,0         | 7,5         | 7,75    |
| 106 | TH Trần Hưng Đạo | Phạm Hoàng Long<br>Đỗ Nguyễn Oanh Kiều<br>Võ Ngọc Yến            | Trang sách kì diệu   | 7,5         | 7,5         | 7,5     |
| 107 | TH Trần Hưng Đạo | Nguyễn Ngọc Tú Anh                                               | Em vui học toán      | 7,5         | 7,5         | 7,5     |
| 108 | TH Trần Hưng Đạo | Phan Ngọc Tới                                                    | Đôi tay khéo léo     | 7,5         | 7,5         | 7,5     |
| 109 | TH Trần Hưng Đạo | Nguyễn Thị Thùy Ngân<br>Nguyễn Thị Cẩm Nhung<br>Nguyễn Thị Giang | Vòng xoay kỳ diệu    | 7,5         | 7,0         | 7,25    |
| 110 | TH Trần Hưng Đạo | Huỳnh Trúc Phương<br>Lê Thị Huyền Trân                           | Bảng Vui học cùng bé | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 111 | TH Trần Hưng Đạo | Bùi Thị Phương<br>Trần Thị Tuyết Mai<br>Trần Thị Đông Hà         | Giá treo kì thú      | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 112 | TH Trần Hưng Đạo | Trì Thị Hoàng Mai<br>Bùi Yến Phương                              | Khu vườn vui học     | 6,5         | 6,5         | 6,5     |
| 113 | TH Trần Hưng Đạo | Nguyễn Thị Dạ Thảo<br>Long Tâm Như                               | Vui cùng sắc màu     | 6,5         | 6,5         | 6,5     |
| 114 | TH Trần Hưng Đạo | Từ Phương Tâm<br>Đoàn Đặng Hoàng Oanh<br>Đoàn Nhã Trân           | Bạch tuột biết tuốt  | 5,5         | 6,0         | 5,75    |
| 115 | TH Trần Hưng Đạo | Lâm Thị Thùy Linh                                                | Em học nhạc          | 5,5         | 5,0         | 5,25    |
| 116 | TH Trần Hưng Đạo | Từ Kim Yến<br>Dư Thị Tuyết Lan<br>Giang Ngọc Ánh                 | Quyển sách diệu kì   | 5,0         | 5,0         | 5,0     |



| STT | ĐƠN VỊ             | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                                                | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI                                                       | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|-----|--------------------|--------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------|---------|
| 117 | TH Trần Hưng Đạo   | Võ Minh Quang                                                      | Mô hình cây đa năng                                                       | 5,0         | 5,0         | 5,0     |
| 118 | TH Trần Khánh Dư   | Trần Kim Liên<br>Phùng Diệp Quỳnh<br>Phạm Thị Hoàng Anh            | Bộ đồ dùng dạy học<br>Chiếc quạt kỳ diệu                                  | 8,0         | 8,0         | 8,0     |
| 119 | TH Trần Khánh Dư   | Nguyễn Thị Thanh Tâm<br>Nguyễn Thị Ngọc Nga<br>Nguyễn Thị Mỹ Hương | Bộ đồ dùng dạy học<br>Em vui học                                          | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 120 | TH Trần Khánh Dư   | Lưu Thị Bích Thủy<br>Phạm Anh Thư                                  | Bộ đồ dùng dạy học<br>Tivi thông minh                                     | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 121 | TH Trần Khánh Dư   | Phạm Anh Thư<br>Nguyễn Thanh Hoài                                  | Bộ đồ dùng dạy học<br>Mô hình cơ quan bài tiết nước tiểu                  | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 122 | TH Trần Khánh Dư   | Lưu Thị Bích Thủy<br>Phạm Anh Thư                                  | Bộ đồ dùng dạy học<br>Rubic toán học                                      | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 123 | TH Trần Khánh Dư   | Lưu Thị Bích Thủy<br>Phạm Anh Thư                                  | Bộ đồ dùng dạy học<br>Vòng xoay kiến thức                                 | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 124 | TH Trần Khánh Dư   | Trần Kim Liên<br>Phùng Diệp Quỳnh<br>Phạm Thị Hoàng Anh            | Bộ đồ dùng dạy học<br>Bộ cờ đa năng                                       | 7,0         | 7,0         | 7,0     |
| 125 | TH Trần Quang Khải | Ngô Đình Thị Quỳnh Mai                                             | Thuộc bộ gõ (Trống con, Maracas,<br>gáo dừa) sử dụng trong môn<br>Âm nhạc | 8,0         | 8,0         | 8,0     |
| 126 | TH Trần Quang Khải | Trần Ngọc Phụng                                                    | Chiếc hộp kì diệu                                                         | 7,75        | 7,5         | 7,63    |
| 127 | TH Trần Quang Khải | Nguyễn Thị Thùy Nhung                                              | Rập chiếu bóng toán học                                                   | 7,5         | 7,5         | 7,5     |
| 128 | TH Trần Quang Khải | Nguyễn Thanh Tuyền<br>Trần Thị Tuyết Mai                           | Vui học cùng em                                                           | 6,5         | 6,5         | 6,5     |
| 129 | TH Trần Quang Khải | Trần Thị Kiên Thắng                                                | Vòng xoay hoa                                                             | 6,5         | 6,5         | 6,5     |
| 130 | TH Trần Quang Khải | Lương Thị Liên                                                     | Bàn tính kì diệu                                                          | 6,0         | 6,0         | 6,0     |

| STT             | ĐƠN VỊ          | TÊN CÁ NHÂN/TẬP THỂ                                        | TÊN SẢN PHẨM DỰ THI                                                                                     | GIÁM KHẢO 1 | GIÁM KHẢO 2 | ĐIỂM TB |
|-----------------|-----------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------|---------|
| TRUNG HỌC CƠ SỞ |                 |                                                            |                                                                                                         |             |             |         |
| 1               | THCS Chu Văn An | Nguyễn Thị Bích Trâm                                       | Sơ đồ Truyền Cổ Tích                                                                                    | 6,5         | 6,0         | 6,25    |
| 2               | THCS Chu Văn An | Nguyễn Thụy Hồng Hoàng                                     | Vòng đu quay điểm 10                                                                                    | 8,0         | 7,5         | 7,75    |
| 3               | THCS Chu Văn An | Nguyễn Trần Hoàng Sơn                                      | Box story -<br>Chiếc hộp truyện kể                                                                      | 7,0         | 6,5         | 6,75    |
| 4               | THCS Chu Văn An | Đào Minh Kha                                               | Mô hình truyện cổ tích “Tám Cầm”                                                                        | 7,0         | 6,0         | 6,5     |
| 5               | THCS Chu Văn An | Dương Văn Hè                                               | Giác kè - Dụng cụ hỗ trợ đo đạc                                                                         | 7,0         | 6,5         | 6,75    |
| 6               | THCS Chu Văn An | Nguyễn Kim Ngân                                            | Bài học Lịch sử và Địa lí dưới dạng truyện tranh tương tác                                              | 9,0         | 9,0         | 9,0     |
| 7               | THCS Đồng Khởi  | Nguyễn Ngọc Như Quỳnh                                      | Bảng nhận diện hình học phẳng                                                                           | 8,5         | 8,0         | 8,25    |
| 8               | THCS Đồng Khởi  | Từ Thoại Nhung                                             | Cách sắp xếp và tạo khuôn in hoa tiết dân tộc thiểu số Việt Nam                                         | 7,0         | 6,5         | 6,75    |
| 9               | THCS Đồng Khởi  | Nguyễn Thị Hương Lan                                       | Mô hình phân biệt năm độc và năm ăn được                                                                | 6,5         | 7,0         | 6,75    |
| 10              | THCS Minh Đức   | Nguyễn Hồng Phúc<br>Trần Thụy Vân<br>Nguyễn Thị Thanh Thúy | Các sản phẩm mô hình 3D khơi gợi chú ý và nội dung kiến thức các bài học cho học sinh giáo dục đặc biệt | 8,5         | 8,5         | 8,5     |
| 11              | THCS Văn Lang   | Dương Nguyễn Yến Nhi                                       | Học liệu dạy học nội dung truyền chuyển động - Đồ chơi ứng dụng cơ cấu truyền chuyển động.              | 8,0         | 7,0         | 7,5     |
| 12              | THCS Văn Lang   | Nguyễn Văn Trung                                           | Dùng hệ trục tọa độ Oxy để vẽ đường thẳng                                                               | 6,0         | 6,0         | 6,0     |